

## Chương 27

### LỤC ĐỤC – LỤC HUỆ - LỤC THÔNG

Lục đục là cái gì?

Lục là sáu, sáu cái lục trần, nằm bên ngoài cơ tạng ta như là: Thấy, nghe, ngửi, nếm, thân xác và ý nghĩ ( cũng giống như nhãn, nhĩ, tì, thiệt, thân và ý )

- Đục có nghĩa là khoét cho lỗm, cho hư, cho hỏng, cho thông.
- Đục cũng có nghĩa là đen tối, không trong sáng.

Nói tóm lại lục đục có nghĩa là sáu cái lục trần bên ngoài, đục thủng xuyên qua sáu cái lục căn nằm bên trong. Sáu cái lục căn, nằm bên trong như là: Tim, gan, tì, phế, thận và bộ não. Không trong sáng và đục ngầu.

Ở đời sanh ra và lớn lên ai cũng bị lục đục, từ con nít, cho tới ông bà lão mắt lờ, từ một nhà nghèo hèn, cho tới một ông nhà giàu tĩ phú hoặc ông vua.

#### Cái gì đục mình?

Cái thức nó đục cho mình thức tỉnh.

Chứ cái thức nó không đục, thì con người không có tiến hóa, không có tiến hóa, thì càn khôn vũ trụ không có vận hành được.

Có lục đục thì mới có phản ứng và phát triển đi lên.

Thời đại nào cũng lục đục, xã hội nào cũng hư đồi. Đó là chiều tiến hóa của xã hội, của vũ trụ và của con người. Từ trước cho tới thanh.

Nhờ cái sự lục đục đó, mà người ta mới tạo được sóng gió, nắng mưa. Để rồi mình tự thức đã gây ra sóng gió, nắng mưa. Nhưng rồi mình cũng cảm ơn cái sự sóng gió, nắng mưa của tình Trời, đang xoay chuyển tận độ chúng sanh. Có sóng, có gió, có nắng và có mưa, thì mới có sự an bình vĩnh cửu.

Nếu không có sự vận chuyển của ngũ hành, âm và dương thì người ta sẽ chết. Nắng, mưa là ngũ hành đang vận khí.

Con người có lục đục là do ngũ hành trong cơ tạng đang vận khí.

Có sóng, có gió, thì mưa mới thuận và gió sẽ hòa.

Ở trong một bản thể, ở trong một gia đình, bắt buộc phải bị lục đục. Vì đây là ngũ hành, mà mình biết tu sửa, cửa nhà, bản thân, thì chắc chắn sẽ không còn lục đục nữa.

Sóng sẽ êm, gió sẽ ngừng, thì một ánh vầng dương sẽ lộ dạng, để chào mừng cùng muôn loại.

Lục Đục, cũng có thể gọi là Lục Huệ, Lục Thức hay Lục Thông.

Sau đây là sáu cái thức. Được tạm gọi là Lục Huệ hay Lục Thông.

**Nhất thức:** Nghe thuộc về nhĩ là cái lỗ tai.

Tạm gọi là thức thứ nhất thí dụ như là:

Mình nghe nói một câu chuyện, mình đem vào tâm, rồi mình suy xét. Mình cho rằng đúng, cho rằng sai theo chiều hướng của mình. Nếu mình, một mình, nói với chính mình, thì việc đó sẽ đúng sẽ sai theo nguyên ý của mình nghĩ.

Còn ngược lại, mình đem chuyện nghe đó, mà nói với người khác và cho rằng việc đó đúng, việc đó sai. Thì hoàn toàn sẽ sai.

**Tại sao kỳ vậy?**

"Phật pháp nan văn" **Nó có cái uẩn khúc, không chú ý, thì khó thấu đạt.** Có nghĩa là họ nói đúng là đúng với trình độ của họ, còn sai là tâm thức họ chưa tới. Mặc kệ gì, mà mình, cho rằng việc đó đúng, việc đó sai.

Có phải mình sai không, mà lý luận tùm lum, làm xáo trộn cơ tạng. Khi đang tu.

Còn người thấu triệt việc nghe đó: Đúng hoặc sai.

Họ sẽ trả lời bằng một cử chỉ làm thinh. Sao kỳ vậy? "Phật pháp nan văn".

- Có nghĩa là nó đúng cũng được, mà sai cũng được.

Nếu mà nó đúng thì người thông thái họ sẽ làm thinh, việc đó đúng.

Còn nếu nói rằng sai, mà mình nói sai. Liệu cái người đó, có thấy cái sai, của họ không.

Tốt hơn hết, nó đúng hay nó sai cũng được.

Trừ khi nào, người đó họ tin tưởng mình, là một người sáng suốt hơn họ, thì họ mới tin.

Thông thường, thì ai không nghe ai. Bởi vì, ai cũng tự cho rằng mình giỏi, mình tài. Mà cho kẻ khác, không ra gì. Cái yếu điểm của mình là tự thị, cho mình hay, rồi không tôn trọng người khác, nói những gì, nên cái thức nghe của mình từ đó mà đi lạc luôn.

Thức nghe đi lạc, thì mình phải bị đục cho thức, bị dập dùi mưa gió, từ trước cho tới thanh. Cho mình hồi tỉnh lại. Và thanh không còn thanh, mới là thật sự thanh.

**Không còn nghe cái gì nữa, mới thật sự là chính cái thức nghe nó mở.**

Lúc đó mình mới biết trước đây mình dại quá, cứ nghe rồi phân tích để rồi đi sai đường. Càng phân tích, là càng phân tán luôn, mà nhiều người không để ý, cứ lý luận tùm lum.

Khi mà đã thấu, đã thông cái thức nghe này rồi, thì nghe và cảm ứng biết. Những gì, sỏi đá nói, côn trùng nói, cầm thú nói và Ma Quỷ Thánh Thần Tiên Phật, Thượng Đế nói.

# ĐƯỜNG VỀ THIÊN QUỐC

Kêu bằng thông Thiên Nhĩ. **Cái lỗ tai mình lúc đó, nó có con mắt thật hiện ra.**

**Nhị thức:** Nhãn là con mắt. Thấy hay là nhìn.

Cái thấy cũng vậy, con mắt mình nhìn thấy, rồi mình đem vào tâm của mình. Rồi mình suy nghĩ rộng ra, rồi cho cái thấy của mình là đúng là sai.

Bởi vì, chính cái con mắt mình thấy. Thấy như vậy, cũng vẫn còn sai như thường. Sao kỳ quá vậy! "**Phật pháp nan văn**".

Bởi vì, mình thấy cái đó trong con mắt của mình. Chứ mình đâu có thấy, cái đó trong con mắt của người ta, và người ta sẽ nghĩ gì, mặc dù cả hai cùng thấy một sự việc.

Mà mình nhận xét cho rằng đúng cho rằng sai, nó cũng dẫn sai, đang lúc mình nhìn thấy. **Nó có cái uẩn khúc, trong cái thấy.**

Anh thấy là anh thấy như vậy. **Chứ anh không phải người đó.** Tốt hơn hết anh thấy, nhưng mà anh để đó, từ từ. Không phải việc của mình.

Mình không phải người ta, có thấy, có phê bình cũng trật lất luôn. Bởi vì, anh thấy, anh nghĩ khác, người ta thấy, người ta làm và người ta cũng nghĩ khác. Kết quả không giống nhau.

Thế nên cái thấy trước mắt mình, cũng chưa thật sự là đúng cái mình thấy.

**Còn cái thấy sờ sờ, trước mắt, mà không thấy đó!**

Cứ để tự nhiên từ từ nó hiện ra. Lúc đó thì anh thấy hết trơn. Mình đừng có động, thì mình mới thấy.

Mình hay bị che con mắt, ngay chỗ này. Cái gì che, không có ai che mắt mình hết. Tại vì, mình quá động, mình không sáng, mình không hiểu. Nên nói mình bị che mắt.

Cái thức thấy này, thấy đến lúc không còn thấy nữa, thì mới thấy thật sự.

Vì sao! Vì mình bị đục nhiều quá rồi, thì mình mới tỉnh.

Khi mà mình tỉnh rồi, thì mình mới thấy, chính thật là thấy, **con mắt thứ ba hiện ra**, trên trán giữa trung tâm chân mày.

- **Mà người ta gọi là đệ tam thần nhãn.**

Đây là thức thứ hai. "**Thấy sắc mà tâm không sắc. Thấy không mà tâm vẫn không.**" đó mới thật sự là sống động của càn khôn Phật pháp.

**Trong sắc có không và trong không có sắc. Sắc bất dị không, không bất dị sắc". Nhờ không, thấy sắc.**

**Tam thức:** Ngủ thuộc về tỉ giác là cái lỗ mũi. Tạm gọi là thức thứ ba.

# ĐƯỜNG VỀ THIÊN QUỐC

---

Ngửi là hít, rồi suy xét cho rằng thúí, thơm.

Mình chưa biết gì, mà nói rằng thơm, rằng thúí. Nếu mà mình nói cái đó thơm, thì mình sẽ bị mê man, lồi cuồn đến điên dại suốt đời luôn. Tại vì, mình tưởng và cho cái đó thơm và thúí thì cũng trật lất luôn. Cả hai cái đó đều là giả mà thôi.

Bởi vì, nó thơm là thơm một chút thôi thì nó mất. Nhiều người tưởng thật, thành ra bị u mê với cái ngửi này. Rồi bị cái ngửi này nó đực, cho hết u mê tằm tối. Đến khi nào tỉnh thức và nhận xét ra, cái thơm từ đâu có. Nguyên lý nào đã hình thành.

Cái thơm, nó có từ trong thúí mà ra.

Mình thử đổ một nhà dầu thơm, rồi mình vào ở trong đó, coi nó có phải thúí không. Cái bông hoa nó ở trong ủ mục, bùn xình, dơ dáy thối tha, đi lên. Thì có phải thơm, sinh ra từ cái thúí không. Mà người chánh nhân quân tử, Tiên, Thánh, Phật cũng từ bùn xình mà ra.

Thì cái ngửi của mình chưa biết gì, thì cũng đừng cho rằng thúí thơm. Nó thơm là nó thơm, nó thúí là nó thúí không động đậy đến ta. Lúc đó mới thật sự thơm và thúí. Vì chính cái thơm thanh nhẹ, bổ túc cho cái thúí nặng trước và cái thúí nặng trước bổ túc cho cái thơm thanh nhẹ của Thánh Tiên Phật.

Nên người ta không có chê và không có khen.

Không có cái tối, thì làm sao con người ta thông minh. Thông minh rồi thì đừng có quên cái tối. Phải nhớ ơn cái tối, đời đời. Nhờ nó mình mới sáng. Đây là cái thức thứ ba.

**Tứ thức:** Cái lưỡi thuộc về vị giác là nếm.

Đây là cái lưỡi thuộc về vị giác, nó sẽ phân biệt dở và ngon.

Trong đó có, chua, cay, chát, đắng, mặn và nồng.

Nếu mình ăn mà không biết cái này từ đâu có thì cái thức này nó đực thủng màn tang mình luôn cho mình tổn. Vì cái tội u minh, ăn mà không hiểu không biết, mình đang ăn cái gì.

Cũng có nhiều người ăn và nhiều người tu, cũng ăn, rồi cho mình là biết ăn và biết thưởng thức món ăn. Rồi khen, chê đủ thứ, thêm một chút, bớt một chút, nào chua, ngọt, v.v. Càng khen càng chê chừng nào thì chính mình là cái người tự chê mình mà không hay.

Nếu mà mình cho rằng dở, thì chính mình dở, ngay trong hoàn cảnh đó. Nó có dở thì cũng hay kệ nó, mắc mớ gì mình.

Còn ngược lại, vì vô tình hay cố ý, chê cái món đó dở hay ngon, thì chính mình cũng đã tự khinh thị mình rồi mà mình lại không hay.

Ngay cái chỗ dở này, ngay cái chỗ thúí này là **chính cái lúc cần khôn đang phục vụ** cho ta mà ta không hay rồi đem cái tâm phàm trước ra chê và khen.

# ĐƯỜNG VỀ THIÊN QUỐC

---

Nếu mà mình cố chấp thì sẽ có một ngày không xa, chính mình không được vinh hạnh thưởng thức cái dở đó.

Còn chính mình, mà cho rằng ngon thì tham quá chừng.

Mình không thấy cái ngon đó nó lừa con mắt mình. Mà ai ai, vì tham ăn mà vấp phải. Đồ ăn ngon mà đưa qua cái miệng thì thúí hết.

Như là miếng thịt bò nướng. Không tin, ăn xong thì xỉa răng, coi đồ ăn, thịt bò còn dư, dính trong kẽ răng thúí hay thơm thì biết liền.

Có phải từ cái thơm ngon, biến thành thối nát trong tít tăt không.

Mình mạnh, rồi cũng sẽ yếu, sẽ bệnh trong nháy mắt.

Còn như mà mình khiêm nhường thấy mình yếu hoài, mình tu bổ hoài thì mình sẽ mạnh.

Mình ăn cái gì, nếm qua cái lưỡi cho rằng dở, cho rằng ngon. Thì sẽ bị cái đục, thứ tư này, nó đục cho mình chết luôn, bệnh nan y, vì tội tham ăn.

Cho mình tỉnh, không còn dám chê dở và không còn dám khen ngon nữa. Để đi tới, không còn nếm nữa, mới thật sự là nếm. **Nếm cả càn khôn vũ trụ luôn.**

Thí dụ mình ăn nước mắm mình nói rằng ngon, người Âu Mỹ ăn nước mắm, họ nói rằng thúí. Còn mình ăn phó mát có nồng độ 45 % mình cho rằng thúí, còn người Âu Mỹ họ cho rằng thơm.

## **Vậy chứ cái gì, nói thơm cái gì nói thúí?**

Có phải là do thói quen tập quán, tiền kiếp cũ xì hay không. Nếu mà mình dẹp bỏ được thói quen tập quán, tư tưởng hủ lậu, hư hại, chê cái này, khen cái kia. Thì mình sẽ hưởng những cái gì thơm tho nhứt trần gian này. Đây là cái thức thứ tư.

**Ngũ thức:** Thân xác.

Từ nhỏ cho tới lớn cái thân già của mình nó không được yên.

## **Tại sao nó không yên?**

Nó không yên, là bởi cái thân này nó dấy động. Tại vì thân này hưởng ngoại, nhìn ngoại cảnh đem vào trong tâm. Nên nó bất an, cho thân xác triển miên từ đời này, cho đến đời nọ. Từ kiếp này, cho đến kiếp kia, tới già tới chết mà thân xác vẫn không yên.

Muốn cho cái thân này được yên, thì mình phải quay vào trong.

Tìm lại Phật tánh của mình, nó ở trong nội tạng, nội tâm của mình. Chứ không phải Phật tánh, nằm trong chùa, trong tượng.

## **Làm sao mà tìm Phật tánh ở trong tâm?**

Đây là cái câu hỏi, mà ai cũng thắc mắc, bởi vì, tìm không ra.

# ĐƯỜNG VỀ THIÊN QUỐC

---

Muốn tìm Phật tánh ở trong ta, thì phải học cái thanh tịnh trong thực hành, chứ không phải lý thuyết suông.

Nhiều người mượn lý thuyết của Phật, mà tạo ra lý thuyết của mình thì không có đúng.

Phật có dạy: **Đừng bao giờ tin, những gì Phật nói và kể cả giáo lý của Ngài.**

- Câu trên, Phật không có thích mình, người tu, lý thuyết theo Phật.
- Phật khuyên mình nên **hành** theo Ngài thì đúng hơn là dùng giáo lý của Ngài.
- Dùng lý là chỉ có nhép đi, nhép lại lời kinh của Phật, chứ chưa chắc hiểu gì, các Ngài ấy nói gì.

Nhiều người thích nhép lại lời Phật, nhép lại lời của Thầy, mà không nói được lời, của chính mình đạt. **Người khác, có tu chứng, họ sẽ biết mình, nhép lại lời, lý thuyết suông.**

**Còn tiếp....**

**Tiếp theo....**

Phật thì ở trong cõi đại thanh tịnh.

Vậy muốn tìm Phật tánh của mình ở đâu thì phải thực hành trong cõi thanh tịnh. Học thanh tịnh là đi tìm cái động hòa vào cái động, coi mình có thanh tịnh chưa, để đạt được quân bình.

Thanh tịnh là Phật tánh.

Trong khi thực hành và tìm được cái thanh tịnh, ở trong động và hiểu ra chính mình động, rồi mình mới chịu lui về thanh tịnh mà tìm phần sáng suốt ở trong ta. Cho cái xác thân của mình nó được quân bình, thì sẽ cảm thấy xác thân này thanh tịnh, an yên và không còn khổ nữa.

Muốn đạt được thân xác này được quân bình, thì phải học động và tịnh cùng một lúc.

- Có nghĩa là động mà không động, mới thật là tịnh.
- Còn tịnh mà không tịnh mới thật là quân bình.

Động mà không động có nghĩa là mình làm một việc gì, mình đừng có nghĩ là mình làm. Làm như không làm. Mình cứ để tự nhiên mà làm không suy nghĩ gì cả, làm không vội vã, làm không chậm trễ.

**Thì công việc nó đến. nó đi theo cung nhịp của càn khôn. Bởi vì càn khôn vận hành, không vội vã, không chậm trễ, nên càn khôn không bao giờ hư hại.**

# ĐƯỜNG VỀ THIÊN QUỐC

---

Còn như mình hối hả vội vã, theo cá tánh sẵn có, bản thể của mình mau mục rã, khối óc của mình mau hư hại, thì đi ngược lại với càn khôn.

Nếu mà mình chậm trễ ù lỳ, thì cũng đi ngược lại với càn khôn. Không quân bình thì cơ tạng tiêu hao, khí huyết hỗn loạn, tâm trí không an, thì làm sao mà sáng suốt nhận định tình hình. Mà gọi là quân bình.

Động mà không động " Làm mà không làm ". Thì nó té ra, việc gì cũng có sự an bài của tạo hóa của nhân quả.

Nó sắp xếp, đi đứng trong trật tự của càn khôn.

Mình muốn cũng không được, nếu được mình và nhiều người đã thay đổi càn khôn rồi.

Việc gì, thì nó cũng tới ngày tới lúc.

Thí dụ: Đức Tổ Sư biết thời kỳ Thượng ngươn Thánh đức sẽ đến vào năm 2001 đạo Vô Vi ra đời khắp cùng chư châu thế giới, mà lúc đó Ngài nói năm 1959. Nhưng mà biến ngay lúc đó thì không được.

Thế nên, Đức Tổ Sư, Đức Thầy vận hành trong trật tự, nên mới có câu: Động mà không động. Làm mà không làm. Nhưng mà vẫn tiến hành trong trật tự của càn khôn.

Nếu mà nói theo qui luật vận hành của càn khôn có ngày, có giờ, có tháng, có năm. Thế thì tôi, ngồi ù lỳ ra đó, mà tôi chờ, cho nó đến.

Nói như vậy thì cũng không được, mình mà ngồi ù lỳ ra, thì nó kéo mình xuống cái giới, kêu bằng thụ động, không biết gì, còn nguy hại hơn nữa.

Còn nếu, mà mình đi theo tốc độ quá nhanh, thì sẽ hao mòn tâm thức, trái ngược lại với càn khôn.

- Thế nên nó tiến mà nó lùi. Nó lùi mà nó tiến.
- Nó kéo theo cái lực tự nhiên của vũ trụ.

Nó là khúc hát ân tình, vi vu, điệu hưởng, là một điệp khúc vi vu bất tận.

Nó ẩn ẩn hiện hiện, năm mà không, không mà năm. Nó cao siêu, điệu vội vô cùng.

- Tu tới đó, rồi mới thấy, cái trạng thái lú đờ này.
- Nó cứ nhịp đều, tiến hoài không ngưng.

Tới đây, rồi mới thấy cái khuôn mặt thiên, nó hiện ra trong cõi Thái Hư vô tận.

Mà nó sẽ hình thành trong tương lai. Thế nên, mới có những câu kinh thơ, sấm truyền của những bậc vĩ nhân đã biết được thiên cơ.

# ĐƯỜNG VỀ THIÊN QUỐC

- Tĩnh mà không tĩnh có nghĩa là lúc đó mình tĩnh, nhưng mà mình làm trong cái sáng suốt. Chứ không phải là ngồi lì ra đó một đống, ai ra sao thì ra.
- Tĩnh là ở trong trạng thái hư vô, vô giới hạn, bất ly, bất biến, bất động vắng lặng hư không.
- Để chi?  
Để tìm ra một nguyên lý sống động của càn khôn, của sự an thái về phần hồn.
- Tại sao phải ở đó?

Vì ở đó là siêu lý, là siêu giác, là siêu thức. Phần hồn của mình từ đó ra đi, xuống thế gian nhập thế, nay về hội tụ lại. Chỗ đó là an yên, bất biến của chư Phật ngự.

Nói tóm lại cái thân của mình mà không biết động và tĩnh, thì mình sẽ khổ suốt đời hoặc cố ý lánh nặng tìm nhẹ. Thì cái thức này nó đục cho xác thân ta, không còn một mảnh.

Cho tới lúc tu đến trình độ "**Thân Ngoại Thân**", mới thật sự là cái thân bất hoại. Để chi! Để nó thức tỉnh và sáng suốt lên. Có tan, có nát, đến tận cùng, thì cái thân mình nó hội tụ thành một cái thân kiên cố, phi thường. Để chịu đựng phong ba bão táp của tình đời và sự tội lụy của càn khôn. Trong cái, cực động và cực tĩnh.

**Để trở thành không động, không tĩnh và cũng động cũng tĩnh. Cùng một lúc luôn.**

Trạng thái này là trạng thái của cái thân hóa thành **kim** hay còn gọi là **kim thân bất hoại**. Vì phần hồn đã chịu đựng được sự trui rèn của Thượng Đế trong cái lực của càn khôn. Để xác thân của nó, qui về cái nguyên lý đời đời bất diệt mà hòa vào với Thượng Đế.

Đây là cái chiêu thức thứ năm gọi là **thân ngoại thân**.

**Lục thức:** Thức thứ sáu này tạm gọi là Ý. Là ý thức, ý nghĩ, ý chí, ý lực, ý muốn v.v.

Ý có nghĩa là ý lực, thúc đẩy cái tiềm năng cái ý thức sẵn có ở bên trong. Cái ý chí, ý lực của mình mạnh hay yếu là do cái hồn mình điều khiển.

Một con người, có một ý chí, ý lực ở bên trong thúc đẩy cho con người tiến lên hoặc lùi xuống. Nếu mà một con người có ý lực yếu hèn thì sẽ không bao giờ làm được kết quả tốt mà mình mong muốn.

Thí dụ:

Như là mình muốn đi vượt biển sang Mỹ quốc, mà mình sợ chết trên biển cả thì không bao giờ mình tới đất Mỹ trong hoàn cảnh vượt biển. Hoặc là mình không chịu đi học, mà mình muốn thông minh và có nhiều tiền, vợ đẹp con ngoan, thì việc đó không sao mà có.

Ý chí mình cứ sợ sệt, thì kết quả sẽ không có cái gì tốt đẹp, đó là lẽ đương nhiên.



# ĐƯỜNG VỀ THIÊN QUỐC

---

Còn cái ý chí của mình mạnh, mình nung đúc mỗi ngày một chút, thì sự việc sẽ thành "**Bá nhân thành kim thị thái hòa**" Cái ý lực của mình mạnh cái ý chí mình vững vàng mới được.

Chứ không phải mạnh là biểu dương sức mạnh, đi đánh người. Mình dùng ý lực, ý chí mạnh **trong thanh tịnh**. Bất cứ trường hợp nào, dù lớn, dù nhỏ, có khó khăn cách mấy, mình cũng phải vượt qua với một ý chí kiên cường sắc đá, không thay đổi là không thay đổi. Thanh tịnh là thanh tịnh.

Cái ý, là cái lực thúc đẩy, sự tiến hóa của con người, tới vô cùng. Một nhà bác học mà không có ý lực và ý chí thì không thể nào chế ra một sản phẩm tốt cho nhân loại cần dùng.

Nguyên nhân ý lực, ý chí này, nó nằm trong sự nhẫn nhục, tìm tòi ở bên trong nội thức của chúng ta.

**Con đường nhẫn nhục là con đường lớn, con đường đại đạo, mà các cấp Thánh Tiên Phật đều phải bước qua.**

Ý chí, ý lực trong sự, nhịn nhục, chứ không phải trong bạo động, bạo lực. Bạo động và bạo lực, mình đã thấy trên Tivi, trong lịch sử, không có đem lại cái gì tốt đẹp cho nhân loại là hại nhau.

Phật thì không có dùng bạo lực và bạo động. Nên tu theo Phật, **người ta ngộ nhận mình ngu.**

Sức mạnh mà mình đánh vào không gian thì có thấm thía cái gì đâu, chỉ có mệt mỏi thôi.

Tiếng sét mà nổ tung trong không gian cũng chẳng có hại gì đối với không gian.

Cái lực ngoài không gian là cái chơn lý của nhà Phật.

Ngoài Không Gian, đây là cái lực vô hình, mới chính là cái lực tối cao, hấp dẫn của càn khôn vũ trụ.

**Nhà bác học cũng đã học và tìm tòi những món đồ chế biến, từ trong cái lực vô hình, rồi hình thành cái hữu hình mà chúng ta cần dùng.**

Nhà Bác học, phát minh không biết mình, học và tìm gì, ở đâu mà ra!

- Nếu mà mình nghiên cứu, sẽ công nhận lời tôi nói đúng.

**Còn tiếp.....**

**Thành Lợi, kính lờ**

**Tiếp theo....**

Chê người tu về tâm linh, tu về Vô Vi không biết hơn nhà khoa học. Ít có ai để ý nhà bác học đã tìm tòi phát minh ra từ trong cõi vô hình, trong không gian.

# ĐƯỜNG VỀ THIÊN QUỐC

Nếu mà mình nghiên cứu và học lên Bác học, phát minh, sẽ công nhận lời tôi nói đúng.

Thế nên cái chữ vô hình, cái chữ không, không hình tướng, trong nhà Phật thật là vĩ đại vô cùng, là chơn lý.

Những nhà bác học trần gian, chỉ học một khía cạnh, một miếng của cái lực vô hình, không hình tướng của nhà Phật.

**Tại sao, tôi khẳng định rằng nhà bác học, chỉ học một khía cạnh nào của cái không, của nhà Phật?**

Như vậy có phải là một khía cạnh không.

Trước khi nhà bác học họ muốn chế cái gì. Họ phải nhìn trong không, trong tướng tượng, trong vô hình, chưa hình thành, không có cái gì hết phải không.

Sau đó thì trí tưởng tượng, trong vô hình, trong không, lúc ban đầu biến thành hình vẽ và tượng. Hình tượng qua nhiều trạng thái **thanh lọc bằng điển vật chất ăn cắp của Ngọc Hoàng** để đúc kết thành món đồ.

Mà nhà khoa học đã tìm ra ở **trong không**, trong trí tưởng tượng. Vậy thì có phải từ trong không: Sinh ra cái có không. Mà nhà Phật đã nói: **Sắc bất dị không**.

Cái Có, nó từ cái Không mà ra, cái hình thể, hiện thực mà mình xài đây nè. Nó từ cái không giới mà ra. Sắc là hữu vi, còn không là Vô Vi cao siêu hơn.

Sao tôi biết nhà Bác học họ đã nghĩ và chế biến món đồ qua trạng thái từ trong không giới, trong tướng tượng, trong vô hình mà thành ra cái có?

Dạ thưa. Vì chính tôi là Kỹ Nghệ Gia sáng chế và Kiến Trúc Sư.

Tôi chuyên làm và nghĩ từ trong cái trí tưởng tượng, trong không giới của lực vô hình mà làm thành cái có. Sau khi tôi học Phật pháp, thì tôi còn biết đích xác hơn. Nhà bác học họ tìm ra cái có, từ đâu và tôi phân tích từ trong óc tưởng tượng họ. Cái nghề sáng chế của tôi học, cũng giống như mấy cái nghề khác.

Rồi một thời gian cái có, cái vật mình đang xài, nó sẽ biến thái, hư hại hoặc hủy diệt theo thời gian. Có khi con mắt mình nhìn thấy thí dụ: Như chiếc áo mình đang mặc, đôi dép mình đang mang.v.v. Nó sẽ hư hại và biến về cái không, đúng không!

Rồi những cái, con mắt mình, nhìn thấy **mà không biết**, nhận không ra, nghĩ không ra.

Những cái mà thời gian hư hại nó dài hơn đôi dép hoặc cái áo.

Như là cái **chức vụ, cái nhà, cái xe, tiền bạc và xác thân**. Rồi một thời gian hư hại và biến dạng luôn. Vậy thì từ cái có, mà nó biến về cái không, nữa phải không!

Như vậy thì có giống câu "**Vạn sự trên đời bởi nhất không**" của nhà Phật không? Cái gì cũng từ Không mà ra, và sẽ về Không.

**Vậy thì giữa cái có, và cái không. Nó sẽ đi về đâu, nếu cái ý lực của mình nó chưa trọn vẹn?**

Chưa trọn vẹn, là mình không có biết nguyên ý, của mình nó sẽ là **không**.

Ý mình càng nghĩ thì mình sẽ bị kẹt, cũng giống như nhà bác học, chỉ học một khía cạnh của nhà Phật, thì cái ý, của nhà bác học vẫn còn bị kẹt, trong món đồ.

Nhà bác học có hay thật, nhưng mà chưa giải thoát được sanh tử luân hồi, nên bị kẹt phần hồn, vì chỉ hiểu, một khía cạnh, của chơn lý mà thôi.

Còn như mình mà dựa lên lý trên, không nghĩ, ù lỳ ra, cho rằng không bị kẹt, thì cũng vẫn còn bị kẹt như nhà bác học.

**Tại sao? Tại vì mình thụ động, thành ra đại.**

**Như vậy, thì mình phải làm sao cho khỏi bị kẹt?**

Cái ý lực của mình nó biến thái vô cùng tận, không sao dập tắt được.  
Nếu mình giải thoát ra ngoài giới thì mình sẽ thấy.

Nguyên ý của nó sống động vô biên, theo kiểu cách hồn nhiên và tự nhiên không bó buộc.

Như là: **Ý mà không ý. Không ý, như mà ý.**

Thì cái khuôn mặt thiền chính nhãn, nó hiện ra một lần nữa, trong cảnh Thái hư vô tận, hoài cảm du dương, sống động vô cùng. **Cứ như vậy mới tân tiến và văn minh.** Là cái chơn ý tối thượng của càn khôn vũ trụ.

**Cảnh Thái hư là cảnh gì?**

Cảnh Thái hư là cảnh Hư không đại định, giữa cái có và cái không.

Cái chơn ý trong càn khôn vũ trụ nó nằm sẵn trong ta và ngoài ta, đời đời bất diệt, bất khả tư nghì, vô cùng ngoạn mục.

Mà người tu thiền đã viết ra như là: **Ứng vô sở trụ, di sanh kỳ tâm.**

Hoặc là. **Biển cho lặng mình châu mới hiện. Lòng cho riêng mới gọi là thần.**

Đây là cái thức thứ sáu. Sáu cái thức này mệnh danh là Lục Huệ, Lục Thức hay Lục Thông, mới chính cống đệ tử con nhà Phật.

- Đạt được thức thứ sáu là nắm được ngũ hành.
- Vì thức thứ sáu là điển của đại bi quang chiếu.

Ngũ hành là năm luồng điển ở bên ngoài ta và trong ta. Ở bên ngoài ta là kim, mộc, thủy, hỏa và thổ. Còn ở bên trong ta là tim, gan, tì, phế, thận.

# ĐƯỜNG VỀ THIÊN QUỐC

Điển ngũ hành thể hiện qua năm màu sắc, mà nhà Phật thường hay nói ngũ sắc, huyền sắc, huyền quang.

Sắc vàng thuộc về Kim	Là ngay buồng phổi	Chất cay
Sắc xanh lá cây thuộc về Mộc	Là ngay bộ gan	Chất chua
Sắc trắng thuộc về Thủy	Là ngay trái thận	Chất mặn nồng
Sắc đỏ thuộc về Hỏa	Là ngay trái tim	Chất đắng
Sắc đen thuộc về Thổ	Là ngay bao tử	Chất ngọt

- Đạt được ngũ hành, ngũ sắc, huyền sắc, huyền quang, năm sắc này hợp lại thành năm vòng tròn dấu ấn Di Đà, hiện ra trước trán ta. Ấn Di Đà vòng tròn khoảng 4 cm.
- Đạt được lục huệ thì có 5 ấn Phật Di Đà và một ấn Phật Thích Ca.
- Ấn Phật Thích Ca tròn màu đỏ son, to tròn bằng đầu đũa ăn, hiện ở giữa trán, nằm trong năm dấu ấn của ấn Phật Di Đà. Mà người ta hay vẽ một điểm son đỏ tròn trước trán Đức Phật Thích Ca. Đó là ấn chứng lục tâm thông.

Muốn khai mở lục thông phải dùng cái nguyên lý Nam Mô A Di Đà Phật, khai phá từng bộ phận.

## LỤC THỨC – LỤC HUỆ - LỤC THÔNG

Nhứt thức vô âm tận chốn không  
Vi ba diệu vợi khắp ngoài trong  
Thông qua ba cõi không dùng tiếng  
Nhĩ thần thông suốt **mắt hiện ra**

Nhị thức không nhìn nhìn không thấy  
Nhắm mắt tu thiền nhưng vẫn thấy  
Đó đây đây đó chân thực tướng  
Nhãn thần xuất hiện **mắt thứ ba**

Tam thức vô hương bất nhiễm trần  
Hoa sen bừng sáng trong bùn thối  
Tỏa khắp trần gian bát ngát lòng  
Ngửi được hương hồn giới Phật ban

Tứ thức vị không không vị thú  
Ngũ hành lạc thú vẫn trong không  
Mặn đắng chua cay đời vẫn ngọt  
Nếm hoài không chán lại thấy ngon

Ngũ thức vô thân thân ngoại thân  
Luyện cho thân xác không còn nữa  
Tẩy sạch xác trần điển âm dương

# ĐƯỜNG VỀ THIÊN QUỐC

---

Thân thành kiên cố tựa kim cương

Lục thức ý không không ý đạt  
Người không không ý nơi nơi ý  
Vạn vật muôn loài đều có ý  
Giống lành giống tốt ý Phật ban

Kính bái  
Lê Thành Lợi